

Hội thảo khoa học “Phát triển khoa học pháp lý ở Việt Nam hiện nay”

Ngày 26/7/2022, tại Hà Nội, Viện Nhà nước và Pháp luật (Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam) tổ chức Hội thảo khoa học “Phát triển khoa học pháp lý ở Việt Nam hiện nay” với sự tham gia của đông đảo các đại biểu, nhà khoa học.

Nội dung Hội thảo tập trung vào 4 vấn đề trọng tâm liên quan đến phát triển khoa học pháp lý ở Việt Nam giai đoạn hiện nay, bao gồm: (i) Vai trò kinh tế, xã hội của nhà nước trong một thế giới đang thay đổi - Một số luận điểm rút ra từ các kết quả nghiên cứu; (ii) Tiếp tục đổi mới tư duy về Việt Nam và pháp luật hiện nay ở Việt Nam; (iii) Các quan điểm có tính đột phá trong xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam đến năm 2030, định hướng đến năm 2045; (iv) Sự phát triển của pháp luật trong bối cảnh mới.

Theo các đại biểu, vai trò của nhà nước luôn có sự biến đổi và thích ứng với nhu cầu của xã hội. Đối tượng điều chỉnh của nhà nước hiện nay không chỉ đơn thuần là ý muốn của nhà nước, mà nhà nước cần phục vụ cho nhu cầu phát triển. Trong bối cảnh một thế giới đang đổi thay, việc thay đổi tư duy pháp lý là yêu cầu mang tính khách quan và cấp bách. Có nhiều yếu tố tác động đến việc thay đổi tư duy đó, nếu những thay đổi này phù hợp với quy luật tự nhiên thì chúng ta sẽ vượt qua được những khó khăn, trở ngại gặp phải trong quá trình phát triển. Theo đó, 5 định hướng chính được các đại biểu đưa ra trong việc thay đổi tư duy pháp lý bao gồm: (i) Hình thành và phát triển tư duy nghiên cứu mang tính chất chuyên ngành, đa ngành, xuyên ngành về nhà nước

và pháp luật; (ii) Hình thành và phát triển tư duy gắn kết chặt chẽ giữa nghiên cứu cơ bản, đào tạo, tư vấn chính sách và ứng dụng thực tiễn trong lĩnh vực nhà nước và pháp luật; (iii) Hình thành và phát triển tư duy hiện đại hóa, nhân văn hóa nhà nước và pháp luật Việt Nam, đẩy mạnh hội nhập về nhà nước và pháp luật; (iv) Hình thành và phát triển tư duy pháp quyền; (v) Hình thành tư duy pháp lý mới phù hợp với hiện thực mới về nhà nước và pháp luật trong mối quan hệ với xã hội, dân chủ hóa và kinh tế thị trường.

Bàn về sự phát triển của pháp luật để đáp ứng các yêu cầu và tiêu chí của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa mà Việt Nam đang xây dựng, các đại biểu cho rằng, cần dựa trên bối cảnh mới xuất phát từ những thay đổi trong nước và quốc tế. Bối cảnh mới đòi hỏi ở pháp luật tính ổn định, công bằng cũng như sự hiệu quả. Các cam kết quốc tế mà Việt Nam đã ký kết hay các vấn đề khủng hoảng khẩn cấp (như dịch Covid-19), biến đổi khí hậu,... cũng góp phần không nhỏ vào sự phát triển của pháp luật để đáp ứng những yêu cầu mới.

Từ những phân tích ở trên, các vấn đề có tính đột phá trong việc xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong thời gian tới được các đại biểu đưa ra gồm: kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; tôn trọng và bảo vệ quyền con người; dân chủ xã hội chủ nghĩa; độc lập tư pháp; quyền lực nhà nước;... Đây được coi là những quan điểm lớn trong định hướng xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam với tầm nhìn đến năm 2045.

Hội thảo khoa học “Hai năm thực hiện Hiệp định EVFTA: Tác động kinh tế - xã hội và những vấn đề đặt ra đối với Việt Nam”

Ngày 04/8/2022, tại Hà Nội, Viện Nghiên cứu Châu Âu (Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam) phối hợp với Viện Pháp luật Kinh doanh và đầu tư châu Âu (Trung ương Hội Luật gia Việt Nam) tổ chức Hội thảo khoa học “Hai năm thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EVFTA): Tác động kinh tế - xã hội và những vấn đề đặt ra đối với Việt Nam”. Tham dự Hội thảo có đại diện các cơ quan quản lý nhà nước trung ương và địa phương, doanh nghiệp và đông đảo các nhà khoa học đến từ các viện nghiên cứu, trường đại học và tổ chức quốc tế.

Hội thảo diễn ra trong 2 phiên, tập trung vào các nội dung sau: 1- Quan hệ thương mại, đầu tư giữa Việt Nam và EU sau hai năm thực thi EVFTA; 2- Hai năm thực hiện Hiệp định EVFTA nhìn từ công tác quản lý nhà nước; 3- Những thuận lợi và khó khăn đối với doanh nghiệp Việt Nam trong thực thi Hiệp định EVFTA sau hai năm nhìn lại; 4- Tác động của Hiệp định EVFTA đến quan hệ kinh tế giữa Việt Nam và Cộng hòa Séc; 5- Quan hệ thương mại giữa Việt Nam và CHLB Đức; 6- Kinh nghiệm của huyện Thanh Hà, Hải Dương trong thúc đẩy xuất khẩu hàng trái cây sang thị trường EU nhằm tận dụng những cơ hội đặt ra từ Hiệp định EVFTA; 7- Thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp/hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Sơn La trong bối cảnh thực thi EVFTA.

Tại Hội thảo, các đại biểu nhận định: EVFTA được thực thi trong bối cảnh xu hướng kinh tế - thương mại và thị trường thế giới chịu nhiều tác động tiêu cực trước những ảnh hưởng của đại dịch Covid-19

và xung đột Nga - Ukraine..., do vậy, kết quả tuy chưa được như kỳ vọng nhưng vẫn đáng khích lệ. Sau hai năm thực hiện, nhiều cam kết của EVFTA đã được triển khai trên thực tế và những kết quả đầu tiên được phản ánh thông qua các số liệu thống kê vĩ mô về thương mại, đầu tư giữa Việt Nam với EU. Thương mại hai chiều Việt Nam - EU năm 2021 đạt 57 tỷ USD, tăng 14,5% so với năm 2020. 6 tháng đầu năm 2022, kim ngạch hai chiều đạt 31,7 tỷ USD, tăng 14,6% so với cùng kỳ năm 2021; xu hướng đầu tư vào Việt Nam từ một số quốc gia EU tăng nhanh, như Hà Lan (tăng gần 26%), Đan Mạch (240%), Thụy Điển (63%), Cộng hòa Ireland (235%) và Bỉ (284%).

Bên cạnh những kết quả tích cực, các đại biểu cũng chỉ ra việc tận dụng các cam kết ưu đãi trong EVFTA của Việt Nam vẫn còn hạn chế ở một số khía cạnh như tỷ lệ C/O EVFTA để hưởng thuế quan ưu đãi còn khiêm tốn, xuất khẩu vẫn chỉ tập trung vào một số thị trường truyền thống, cơ chế kết nối giữa các địa phương với các cơ quan bộ ngành, cơ quan ở nước ngoài trong thúc đẩy thương mại, đầu tư chưa được hoàn thiện, việc triển khai nhóm chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững của các cơ quan, địa phương chưa được chú trọng đúng mức.

Các đại biểu tiếp tục làm rõ và sâu sắc hơn những vấn đề về các hiệp định FTA thế hệ mới cũng như phân tích các cơ hội và thách thức đối với xuất khẩu của Việt Nam trong bối cảnh FTA có hiệu lực, quan hệ song phương giữa Việt Nam với các nước thành viên, kinh nghiệm thực thi của các ngành, địa phương, hay những vấn đề xã hội phát sinh, qua đó đưa ra những đề xuất giải pháp nhằm tối đa hóa lợi ích từ EVFTA trong thời gian tới.

TK.